TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2024/QĐST-HNGĐ	*Lục Nam, ngày 20 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc: Tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con Chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N có 02 con chung là Nguyễn Thị Hương Nh, sinh ngày 29/3/2015 và con Nguyễn Thị Ánh Nh, sinh ngày 22/3/2017. Chị T và anh N thỏa thuận: Giao cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Nguyễn Thị Hương Nh và con Nguyễn Thị Ánh Nh cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh N tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn N không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Số tiền này được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phi chị T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004367 ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Tr, huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Dương Thế Vinh